

Số: 217 /BC-STP

Đồng Nai, ngày 12 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020

Kính gửi: Sở Y tế

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 3983/SYT-VP ngày 27/8/2019 của Sở Y tế về việc đề nghị thẩm định hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020.

Thực hiện chức năng thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình theo quy định tại Điều 115 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung các dự thảo và văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

1. Dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết;
2. Dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ đối với viên chức ngành y tế Đồng Nai giai đoạn 2017-2020;
3. Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách;
4. Báo cáo số 3982/BC-STY ngày 27/8/2019 về tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan về đề nghị xây dựng Nghị quyết; bản sao văn bản góp ý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị;
5. Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020.

Như vậy, căn cứ Điều 114, khoản 2 Điều 115 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết

a) Sự cần thiết ban hành Nghị quyết: Sở Tư pháp thống nhất với nội dung về sự cần thiết ban hành Nghị quyết tại dự thảo Tờ trình.

b) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết: Dự thảo về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị quyết cụ thể, phù hợp quy định pháp luật và thực tiễn địa phương.

2. Sự phù hợp của nội dung chính sách với đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy Đồng Nai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Ngày 18/02/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 503/QĐ-UBND về việc thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai trên cơ sở hợp nhất 7 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế gồm 07 Trung tâm: Y tế dự phòng; Phòng chống HIV/AIDS; Chăm sóc sức khỏe sinh sản; Răng hàm mặt; Kiểm dịch y tế quốc tế; Truyền thông giáo dục sức khỏe; Bảo vệ sức khỏe lao động và môi trường.

Trong đó, 2 trung tâm Y tế dự phòng; Phòng chống HIV/AIDS đã được hưởng chính sách thu hút và hỗ trợ theo Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND, việc thay đổi cơ cấu, tổ chức theo sắp xếp đã thay đổi đối tượng được hưởng chính sách tại Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND, ảnh hưởng đến lợi ích, đời sống của các bác sĩ đã được hưởng chính sách trước đó theo cam kết.

Để tiếp tục thực hiện chính sách tại Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND phù hợp với thực tiễn địa phương, thu hút, giữ chân đội ngũ bác sĩ tiếp tục làm việc tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai, nâng cao tỷ lệ số bác sĩ/vạn dân. Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật ngân sách nhà nước việc Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận việc đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020 là phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật nhà nước.

3. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của chính sách với hệ thống pháp luật và tính khả thi, tính dự báo của nội dung chính sách, các giải pháp và điều kiện đảm bảo thực hiện chính sách dự kiến trong đề nghị xây dựng Nghị quyết

3.1. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết được cơ quan soạn thảo liệt kê phù hợp, còn hiệu lực pháp luật.

3.2. Thẩm quyền ban hành

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định "Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó..." việc Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày

09/12/2016 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020 là phù hợp về thẩm quyền theo quy định pháp luật.

3.3 Về nội dung chính sách tại báo cáo đánh giá tác động chính sách

Tại khoản 3 Mục II - Về các giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề, đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý trình bày nội dung phù hợp hơn theo hướng sau:

Theo nội dung cơ quan soạn thảo xây dựng phương án giải quyết thì mục đích chính là sửa đổi tượng áp dụng phù hợp với thực tiễn tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật. Theo đó, việc áp dụng chính sách sẽ tăng đối tượng được hưởng chính sách (trước đây chỉ 2 Trung tâm).

Về mức thu hút, Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND đã quy định mức thu hút về Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS làm việc là 150.000.000 đồng/người; Trung tâm Y tế dự phòng: 100.000.000 đồng/người (nay là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai). Do đó, cơ quan soạn thảo chỉ đề xuất quy định mức thu hút còn đối với các quyền lợi đi kèm và mức hỗ trợ hàng tháng không có sửa đổi (tăng/giảm) mà chỉ sửa đổi đối tượng để phù hợp với đơn vị sau khi được sắp xếp và không bổ sung thêm các nội dung hỗ trợ mới.

Đồng thời, rà soát điểm d khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND quy định các quyền lợi đi kèm và thời gian áp dụng là 24 tháng kể từ ngày đối tượng được tuyển dụng, dự thảo Nghị quyết cũng không sửa đổi nội dung này. Nhưng tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách và Tờ trình cơ quan soạn thảo chỉ nêu “thời gian áp dụng chính sách thu hút, hỗ trợ: kể từ ngày nghị quyết có hiệu lực đến hết năm 2020”.

Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát các nội dung tại Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND và nội dung đề xuất sửa đổi, để phân tích tại báo cáo đánh giá tác động chính sách, dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết. Theo đó, trình bày các phương án với nội dung phù hợp hơn (sửa đổi, bổ sung nội dung gì tại Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND), tránh trường hợp, cơ quan, cá nhân tiếp cận vấn đề của chính sách theo hướng bổ sung các chính sách mới ngoài chính sách đã áp dụng tại Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND).

3.4. Đối với dự thảo Tờ trình

a) Tại mục I, đoạn “Số lượng bác sĩ: 60 chiếm tỷ lệ...25 đến 30 bác sĩ” đánh giá tỷ lệ bác sĩ của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, đề nghị trình bày phù hợp hơn như sau: “số lượng bác sĩ 60 người chiếm tỷ lệ 19,86% so với số lượng viên chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và đạt tỷ lệ 66,67 % so với số lượng bác sĩ tối thiểu cần thiết để đảm bảo hoạt động chuyên môn, nhu cầu bác sĩ còn thiếu là 25 đến 30 bác sĩ”.

b) Tại Mục IV, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lưu ý một số nội dung sau:

(i) Tại nội dung mục IV của Tờ trình chỉ nêu mục tiêu của chính sách, nội dung của chính sách và giải pháp thực hiện chính sách, không đưa ra các phương án lựa chọn, vì phương án và giải pháp lựa chọn phải được phân tích tại Báo cáo

đánh giá tác động chính sách. Theo đó, tại khoản 2 Mục IV, phần nội dung chính sách sẽ trình bày là các nội dung sẽ dự kiến được sửa đổi tại dự thảo Nghị quyết.

Theo đó, về mức quy định thu hút, cơ quan soạn thảo chỉ trình bày thực hiện mức thu hút là 150.000.000 đồng/người. Đối với việc bổ sung chính sách hỗ trợ hàng tháng của bác sĩ, cơ quan soạn thảo chỉ nêu các bác sĩ của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật sẽ áp dụng thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND, nội dung chỉ sửa đổi tương ứng áp dụng mà không phải đề xuất bổ sung chính sách hay tăng mức hỗ trợ hàng tháng.

(ii) Cơ quan soạn thảo đánh giá thêm phần ngân sách tăng thêm sau khi bổ sung đối tượng so với Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND để thuyết phục hơn việc thực hiện đề xuất bổ sung đối tượng hỗ trợ.

c) Tại mục V về dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành văn bản sau khi được thông qua, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung về nguồn lực, con người, cơ quan, đơn vị, đối tượng thực hiện việc hỗ trợ, việc thực hiện nắm bắt, tâm tư nguyện vọng các đối tượng được thu hút...đảm bảo chính sách ban hành khả thi vừa thu hút được bác sĩ và giữ chân được bác sĩ làm việc tại Trung tâm.

d) Đề nghị bổ sung mục hồ sơ kèm theo Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 117 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại cuối Tờ trình, cụ thể như sau:

(Gửi kèm theo: (1) Báo cáo tình hình thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ đối với viên chức ngành y tế Đồng Nai giai đoạn 2017-2020; (2) Báo cáo đánh giá tác động chính sách; (3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan về đề nghị xây dựng Nghị quyết; (4) Dự thảo Nghị quyết; (5) Báo cáo thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết của Sở Tư pháp; (6) Quyết định thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết của UBND tỉnh).

3.5. Đối với dự thảo Nghị quyết

a) Tại tên Nghị quyết: Nội dung chỉ thực hiện sửa đổi và không bổ sung thêm các khoản của Điều 1, để phù hợp hơn, đề nghị sửa như sau:

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi một số khoản tại Điều 1 của Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020

b) Tại phần căn cứ ban hành, đề nghị trình bày thống nhất các Văn bản Luật tương tự Luật tổ chức chính quyền địa phương.

c) Tại Điều 1, đề nghị điều chỉnh tên Nghị quyết theo góp ý của Sở Tư pháp. Đồng thời, rà soát sửa tên Nghị quyết tại Tờ trình để trình bày thống nhất.

d) Tại các khoản sửa đổi để phù hợp hơn, đề nghị trình bày như sau:

“1. Sửa đổi điểm a khoản 1 như sau:

“a) Đối tượng

....”

Trình bày tương tự đối với các khoản tiếp theo.

đ) Tại Điều 2, đề nghị bổ sung thêm 1 khoản như sau:

“3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên vận động tổ chức và Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.”

e) Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu điều chỉnh điểm e khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND trình bày thành một nội dung tại điểm c khoản 1 Điều Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND để phù hợp hơn, việc áp dụng mức thu hút 1 lần được thực hiện: kể từ ngày nghị quyết có hiệu lực đến hết năm 2020. Vì tại điểm d khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND quy định thời gian áp dụng quyền lợi đi kèm (hỗ trợ nhà ở xã hội, hỗ trợ đối tượng nữ) là 24 tháng **kể từ ngày đối tượng được tuyển dụng**, nội dung này sẽ được hiểu trường hợp bác sĩ được thu hút vào làm việc trong tháng 12/2020, vẫn được áp dụng các quyền lợi đi kèm đủ 24 tháng.

g) Đề nghị đánh số trang Nghị quyết theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3.6. Dự thảo báo cáo tình hình thực hiện chính sách thu hút, hỗ trợ đối với viên chức ngành y tế Đồng Nai giai đoạn 2017-2020

Dự thảo báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND có nêu những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề ra giải pháp thực hiện sửa đổi Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND theo hướng bổ sung đối tượng được hưởng chính sách và tăng mức thu hút (mức hỗ trợ không tăng). Một số khó khăn nêu ra chưa đề xuất được giải pháp giải quyết như: thu hút về các huyện Tân Phú, Cẩm Mỹ... còn khó khăn, mục đích của các đối tượng khi tuyển dụng, mức đền bù cao. Do đó, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, bổ sung giải pháp thực hiện thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của cơ quan, tổ chức cơ sở như: Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đối tượng được tuyển dụng, cơ sở vật chất, môi trường làm việc tại Trung tâm để giữ chân bác sĩ...

4. Sự cần thiết, tính hợp lý, chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết; việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong đề nghị xây dựng Nghị quyết.

Nội dung chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết không chứa đựng thủ tục hành chính cũng như liên quan đến vấn đề bình đẳng giới. Chính sách xây dựng cụ thể, rõ ràng, dễ áp dụng.

Việc quan tâm đối tượng nữ vẫn đảm bảo thực hiện theo Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND, được hỗ trợ 850.000 đồng/người/tháng trong vòng 24 tháng kể từ khi được tuyển dụng.

5. Việc tuân thủ trình tự, thủ tục lập đề nghị xây dựng Nghị quyết

a) Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết được lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, đối tượng: Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và được đăng tải trên Công thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến rộng rãi của các cá nhân, tổ chức. Tuy nhiên, sau khi đề nghị xây dựng Nghị quyết được Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận, đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục lấy ý kiến đến các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp, các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan và theo quy định của khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

b) Cơ quan soạn thảo gửi hồ sơ thẩm định đầy đủ theo quy định khoản 2 Điều 115 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đảm bảo thực hiện thủ tục thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết trước khi tham mưu UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận.

III. KẾT LUẬN

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

Sở Tư pháp nhất trí với đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020.

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do. Đồng thời, gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo đề nghị xây dựng nghị quyết đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh dự thảo nghị quyết.

Lưu ý: Văn bản thẩm định này chỉ là bước thẩm định nội dung chính sách tại đề nghị xây dựng Nghị quyết, không phải là văn bản thẩm định dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020, đề nghị Sở Y tế nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận: #

- Như trên;
- VP. UBND tỉnh (p/h);
- Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
- TTTĐT Sở;
- Lưu: VT, XDPBPL.
(Binh - TĐ)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Triết Như Vũ